

Bản án số: 72/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 17-12-2024

V/v: "Ly hôn và tranh chấp về nuôi con"

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH BẮC GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Thân Văn Hiếu

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Kiêm

2. Ông Nguyễn Quốc Sửu

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Ngô Văn Quang- Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:** Ông Hà Đăng Chương- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án huyện T, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 275/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2024 về việc "Ly hôn và tranh chấp về nuôi con", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 237/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày 14/11/2024, quyết định hoãn phiên tòa số 174/2024/QĐST-HNGĐ ngày 29/11/2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1996; nơi thường trú: Tổ dân phố TH, thị trấn NN huyện T, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Khúc Văn N, sinh năm 1990; nơi thường trú: Tổ dân phố TH, thị trấn NN huyện T, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Theo đơn khởi kiện xin ly hôn và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị M trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: chị đăng ký kết hôn với anh Khúc Văn N vào ngày 04/8/2015, tại Ủy ban nhân dân (viết tắt là UBND) thị trấn NN. Trước khi kết hôn vợ chồng chị có được tự do tìm hiểu, việc kết hôn là tự nguyện. Sau ngày cưới vợ chồng về chung sống cùng nhau ngay tại gia đình nhà anh N, ban đầu vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc. Trong quá trình vợ chồng chung sống đã xảy ra mâu thuẫn từ năm 2020, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống và lối sống chung dẫn đến vợ chồng hay xảy ra cãi vã, xô sát với nhau, có lúc anh N còn đánh chị. Vì cuộc sống không thể hòa hợp được nên vào

tháng 6/2024 chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở xã N, huyện T ở, từ đó đến nay chị không quay về chung sống cùng anh N nữa. Nay chị xin ly hôn anh Khúc Văn N.

Về con chung: chị và anh N có 03 con chung tên là Khúc Như Q, sinh ngày 01/01/2016, Khúc Trung Q1, sinh ngày 11/3/2018 và Khúc Ngọc Bảo H, sinh ngày 28/8/2019. Hiện nay cháu Quỳnh đang chung sống cùng anh N và cháu Quân và cháu Hân đang chung sống cùng với chị. Sau khi ly hôn chị mong muốn được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Quân và cháu Hân, đề nghị giao cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng cháu Quỳnh. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Tòa án đã giao thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác cho anh Khúc Văn N nhưng anh N không có ý kiến gì và không đến Tòa án để làm việc. Tại phiên tòa hôm nay, anh N vắng mặt không có lý do.

*\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T phát biểu:*

Về việc tuân thủ pháp luật tố tụng: trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật; bị đơn không chấp hành đúng quy định về nghĩa vụ có mặt tại tòa theo quy định.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị M được ly hôn anh Khúc Văn N.

Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị M trực tiếp nuôi con chung là Khúc Trung Q1, sinh ngày 11/3/2018 và Khúc Ngọc Bảo H, sinh ngày 28/8/2019; giao cho anh Khúc Văn N trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Khúc Như Q, sinh ngày 01/01/2016.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về sự vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn: Nguyên đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ 02 không có lý do. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử vắng mặt cả nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về xác định quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn xin ly hôn và giải quyết về nuôi con chung. Bị đơn là anh Khúc Văn N hiện cư trú tại thị trấn NN huyện T, tỉnh Bắc Giang. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con”; thẩm quyền giải quyết vụ án là của Tòa án nhân dân huyện T.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Xét yêu cầu xin ly hôn: Chị Nguyễn Thị M và anh Khúc Văn N đăng ký kết hôn ngày 04/8/2015 tại UBND thị trấn NN huyện T, tỉnh Bắc Giang, trên cơ sở tự nguyện, đảm bảo mọi điều kiện kết hôn theo luật định. Vì vậy đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Lời khai của chị M về tình trạng hôn nhân, về việc vợ chồng không sống chung cùng nhau từ tháng 6/2024 đến nay hoàn toàn phù hợp với kết quả xác minh tại địa phương. Bị đơn là anh Khúc Văn N không đến Tòa án làm việc, không gửi ý kiến của mình đối với yêu cầu xin ly hôn của chị M. Căn cứ khoản 4 Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án giải quyết vụ việc theo những chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó có căn cứ để xác định vợ chồng chị M, anh N không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của vợ chồng là phải yêu thương, tôn trọng và chung sống cùng nhau theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và Gia đình. Hội đồng xét xử thấy rằng quan hệ hôn nhân giữa chị M, anh N đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Yêu cầu của chị Nguyễn Thị M xin được ly hôn với anh Khúc Văn N là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, nên cần được chấp nhận.

Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc nuôi con: Xét tình trạng nuôi con hiện tại, điều kiện nuôi con và nguyện vọng của con trên 07 tuổi là cháu Khúc Như Q. Hội đồng xét xử thấy rằng yêu cầu của chị M về việc xin được tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung là Khúc Trung Q1, sinh ngày 11/3/2018 và Khúc Ngọc Bảo H, sinh ngày 28/8/2019, giao cho anh Khúc Văn N tiếp tục nuôi con chung là Khúc Như Q là phù hợp với Điều 91 Luật Hôn nhân và Gia đình, nên cần được chấp nhận.

Chị M không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về án phí, quyền kháng cáo: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và theo khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm đ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/NQ- UBTWQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị M được ly hôn anh Khúc Văn N.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị M trực tiếp nuôi con chung là Khúc Trung Q1, sinh ngày 11/3/2018 và Khúc Ngọc Bảo H, sinh ngày 28/8/2019; giao cho anh Khúc Văn N trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Khúc Như Q, sinh ngày 01/01/2016.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị M phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007043 ngày 02/10/2024 tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện T. Xác nhận chị Nguyễn Thị M đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện T;
- Chi Cục THADS huyện T;
- UBND thị trấn NN;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thân Văn Hiếu**